TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 44/QĐ-TA	*Trần Đề, ngày 26 tháng 8 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH S

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: **Bà Thạch Thị Sa The.**

2. Thư ký phiên họp: **Bà Tiêu Thanh Nhi.**

Ngày 26 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 44/QĐ-TA ngày 16 tháng 8 năm 2024 đối với:

Cao Quốc K, sinh ngày 01/8/1998.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo;

Trình độ học vấn: 0/12; Nghề nghiệp: Không.

Nơi cư trú: Ấp G, thị trấn T, huyện T, tỉnh S.

Tiền án, tiền sự: Không;

Con ông Cao Văn Dũng và bà Nguyễn Thị Tuyết Mai.

Đối tượng Cao Quốc K vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Người đề nghị: **Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh S.**

Người đại diện hợp pháp: Ông **Lương Chí Nguyện** – Chuyên viên Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh S. Địa chỉ: Khu hành chính huyện T - Ấp Đầu Giồng, thị trấn Trần Đề, huyện T, tỉnh S. (Theo Giấy ủy quyền ngày 13/8/2024) (Có mặt)

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh S: Bà **Lê Thị Bích Ngọc** - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Vào ngày 29/7/2024, do nghi vấn đối tượng Cao Quốc K, sinh ngày 01/8/1998, nơi cư trú Ấp G, thị trấn T, huyện T, tỉnh S sử dụng trái phép chất ma túy, nên Công an thị trấn T mời đối tượng đến làm việc và tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể, thì có kết quả dương tính với Methamphetamine, nên đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với đối tượng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Căn cứ vào kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 30/7/2024 của Trạm y tế xã Đại Ân 2, Công an thị trấn T đã tiến hành tống đạt Kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy cho đối tượng Kh vào ngày 30/7/2024 đồng thời lập biên bản giải thích, hướng dẫn đối tượng đăng ký cai nghiện tự nguyện trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận kết quả, thì đối tượng phải đến Ủy ban nhân dân thị trấn T để nộp hồ sơ đăng ký cai nghiện tự nguyện. Tuy nhiên, hết thời hạn nêu trên, đối tượng không đến đăng ký cai nghiện tự nguyện, nên Công an thị trấn T đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng Kh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T ban hành Bản đề nghị Trưởng phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T xem xét hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T sau khi xem xét hồ sơ đã ban hành Văn bản đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng Kh gửi Tòa án nhân dân huyện T kèm hồ sơ vụ việc.

Tại phiên họp, người đại diện hợp pháp của Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T trình bày: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện T ban hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Kh tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Sóc Trăng, địa chỉ: số 80, đường Hồ Nước Ngọt, khóm 2, phường 5, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng thời hạn từ 18 đến 24 tháng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T: Việc lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Cao Quốc K đã được tiến hành đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền giải quyết. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hành chính thì đối tượng Kh không có tình tiết tăng nặng, trong quá trình lập hồ sơ đối tượng đã tự nguyện khai báo, thành khẩn hối lỗi nên đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính để áp dụng cho đối tượng Kh. Từ những phân tích nêu trên, đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Cao Quốc K với thời gian là 18 tháng.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và được thẩm tra tại phiên họp cũng như ý kiến của đại diện người đề nghị và của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, xét thấy:

Ngày 30/7/2024 Công an thị trấn T đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với Cao Quốc K về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại biên bản làm việc, bản tường trình về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cùng ngày 29/7/2024 đối tượng Kh thừa nhận bản thân có sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine, thời gian sử dụng bắt đầu từ năm 2018 và thời gian sử dụng gần nhất là vào ngày 29/7/2024. Căn cứ kết quả xét nghiệm ma túy ngày 29/7/2024 và Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 30/7/2024 của Trạm y tế xã Đại Ân 2 kết luận Cao Quốc K nghiện ma túy, loại Methamphetamine.

Ngày 30/7/2024, Công an thị trấn T đã giao kết quả xác định tình trạng nghiệm ma túy cho đối tượng Kh và giải thích cho đối tượng biết quy định về cai nghiện tự nguyện. Tuy nhiên, đã hết thời hạn đăng ký Cai nghiện tự nguyện, nhưng đối thượng Kh không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Căn cứ khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 được sửa đổi bổ sung năm 2020 và khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy năm 2021, xét thấy đối tượng Kh thuộc trường hợp là người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên và không đăng ký cai nghiện tự nguyện, nên thuộc đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp.

Xét trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng Kh là phù hợp với quy định của pháp luật tại các điều 103, 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 được sửa đổi bổ sung năm 2020 và các điều 40, 41, 42, 43 Mục 1 Chương V Nghị định 116 2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy và đảm bảo thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính nên được Tòa án nhân dân huyện T chấp nhận.

Đối tượng Kh là người có nơi cư trú ổn định tại Ấp G, thị trấn T, huyện T, tỉnh S, bị Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T theo quy định tại khoản 1 Điều 3

Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH$_{15}$ ngày 13 tháng 12 năm 2022.

Tòa án nhân dân huyện T đã tiến hành tống đạt Quyết định mở phiên họp và giấy triệu tập cho Cao Quốc K, nhưng đối tượng Kh vắng mặt không có lý do, căn cứ khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 về trình tự thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, Tòa án nhân dân huyện T vẫn tiến hành mở phiên họp giải quyết vụ việc.

Tình trạng nghiện ma túy hiện nay đang là tệ nạn nhức nhối của xã hội, là tiền đề làm phát sinh nhiều loại tội phạm, gây mất an ninh, trật tự xã hội. Bản thân đối tượng Kh là người trưởng thành, lẽ ra phải siêng năng lao động để nuôi sống bản thân và gia đình nhưng không có ý chí, vướng vào nghiện ngập ma túy. Xét thấy, đối tượng Kh không đăng ký cai nghiện tự nguyện và không có khả năng tự cai nghiện, việc để đối tượng tự nguyện cai nghiện tại gia đình, cộng đồng là không thực hiện được. Do đó, cần thiết phải đưa đối tượng Kh vào cơ sở cai nghiện để đối tượng được hỗ trợ về y tế, tâm lý, xã hội, giúp đối tượng dừng sử dụng chất ma túy, phục hồi thể chất, tinh thần, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi để chấm dứt việc sử dụng trái phép chất ma túy, cũng như tạo điều kiện để đối tượng Kh có điều kiện tái hòa nhập với cộng đồng, xã hội nên việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Cao Quốc K theo đề nghị của Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T là cần thiết.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hành chính. Đối tượng Kh không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình lập hồ sơ đối tượng đã tự nguyện khai báo, thành khẩn hối lỗi nên đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính, nên cần áp dụng cho đối tượng Kh.

Do đó, Tòa án nhân dân huyện T căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính chấp nhận đề nghị của Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T và ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên họp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Sóc Trăng đối với Cao Quốc K, sinh ngày 01/8/1998.

2. Thời gian chấp hành tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại Quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định của Tòa án. Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện T có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn là 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T phối hợp với Công an huyện T đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA (TAND tỉnh Sóc Trăng);
- Người bị áp dụng;
- Trưởng phòng LĐTB&XH huyện T;
- Trưởng Công an huyện T;
- UBND TT T;
- VKSND huyện T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

THẠCH THỊ SA THE